

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHỦ ĐỀ: NGHỀ NGHIỆP - NGÀY 22/12

Thời gian thực hiện 4 tuần, từ ngày 25/11 đến 20/12/2024

| STT | Mục tiêu | Nội dung giáo dục | Hoạt động giáo dục | Điều chỉnh bổ sung |
|--|--|--|---|--------------------|
| I. Lĩnh vực phát triển thể chất | | | | |
| 1. Phát triển vận động | | | | |
| <i>a) Thực hiện được các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp.</i> | | | | |
| 1 | Trẻ thực hiện đúng, thuần thục, đầy đủ các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc/ bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp. | <p>- Hô hấp: Thở nơ</p> <p>- Tay:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Đưa hai tay ra trước sang ngang + Đánh xoay tròn hai cánh tay <p>- Lưng, bụng, lườn:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Đứng quay người sang hai bên + Nghiêng người sang hai bên. <p>- Chân:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Bật, đưa chân sang ngang. + Đưa chân ra các phía | <p>* Hoạt động học</p> <p>- Hô hấp: Thở nơ</p> <p>- Tay:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Đưa hai tay ra trước sang ngang + Đánh xoay tròn hai cánh tay <p>- Lưng, bụng, lườn:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Đứng quay người sang hai bên + Nghiêng người sang hai bên. <p>- Chân:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Bật, đưa chân sang ngang. + Đưa chân ra các phía <p>* Hoạt động chơi</p> <p>- Trò chơi: Dệt vải, kéo cưa lừa xẻ, gieo hạt...</p> | |
| <i>b) Thể hiện kỹ năng vận động cơ bản và các tố chất trong vận động</i> | | | | |
| 2 | - Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: Đi nối bàn chân tiến lùi | + Đi nối bàn chân tiến lùi | <p>* Hoạt động học</p> <p>- Đi nối bàn chân tiến lùi</p> <p>+ TCVD: Cáo và thỏ</p> | |
| 4 | - Trẻ biết phối hợp tay- mắt trong vận động: Tung bắt bóng tại chỗ. | + Tung bắt bóng tại chỗ. | <p>* Hoạt động học</p> <p>- Tung bắt bóng tại chỗ</p> <p>+ TCVD: Kéo co</p> | |
| 5 | - Trẻ biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: + Bật tách khớp chân qua 7 ô. + Bò dích dắc qua 7 điểm | + Bật tách khớp chân qua 7 ô + Bò dích dắc qua 7 điểm | <p>* Hoạt động học</p> <p>- Bật tách khớp chân qua 7 ô</p> <p>+ TCVD: Chuyển trứng</p> <p>- Bò dích dắc qua 7 điểm</p> <p>+ TCVD: Chuyển bóng</p> | |

| STT | Mục tiêu | Nội dung giáo dục | Hoạt động giáo dục | Điều chỉnh bổ sung |
|--|---|--|--|--------------------|
| <i>c) Thực hiện và phối hợp được các cử động của bàn tay, ngón tay, phối hợp tay-mắt và sử dụng 1 số đồ dùng, dụng cụ.</i> | | | | |
| | <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết thực hiện được các vận động: Uốn ngón tay, bàn tay; xoay cổ tay. | <ul style="list-style-type: none"> - Bẻ nắn | <p>* Hoạt động chơi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chơi với các ngón tay, Chơi cấp cua - Nặn các sản phẩm nghề nông - Tập các cử động với bài nào chúng ta cùng tập thể dục. | |
| 6 | <p>Trẻ biết phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt trong một số hoạt động:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Vẽ hình và sao chép các chữ cái u, ư chữ số 1->8. - Xếp chồng 12-15 khối theo mẫu | <ul style="list-style-type: none"> - Đồ đồ theo nét chữ cái u, ư. Số 1-> 8 - Lắp ráp | <p>* Hoạt động chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tập tô chữ cái u, ư trên dòng in mờ. - Tô màu đồ theo nét các chữ u, ư số 1->8. <p>Chơi ngoài trời: Xếp nút trai, thành các nhà cao tầng..., xếp cầu, đường đi...</p> <p>- Chơi ở các góc:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Góc xây dựng: Xây vườn hoa, vườn cây ăn quả, xây nhà, xây doanh trại quân đội. + Góc NT: Vẽ, tô màu, nặn... Sản phẩm nghề sản xuất, nghề xây dựng.... (Nhà, con gà, rau, củ, quả...) | |
| 2. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe | | | | |
| <i>c. Trẻ có một số hành vi và thói quen tốt trong sinh hoạt và giữ gìn sức khỏe</i> | | | | |
| 10 | <p>Trẻ có một số hành vi, thói quen tốt trong vệ sinh, phòng bệnh:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Biết nói với người lớn khi bị đau, chảy máu hoặc sốt.... - Che miệng khi ho, hắt hơi. | <p>Tập luyện một số thói quen tốt về giữ gìn sức khỏe.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết một số biểu hiện khi ốm, nguyên nhân và cách phòng tránh - Che miệng khi ho, hắt hơi. + Lợi ích của việc giữ gìn vệ sinh thân thể, vệ sinh môi trường đối với | <p>* HD ăn, ngủ, vệ sinh:</p> <p>Trò chuyện về lợi ích của việc giữ gìn vệ sinh thân thể, vệ sinh môi trường đối với sức khỏe con người.</p> <p>* Trong các hoạt động hàng ngày:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Cô trò chuyện để trẻ nhận biết một số biểu hiện khi ốm khi mắc bệnh về đường hô hấp, | |

| STT | Mục tiêu | Nội dung giáo dục | Hoạt động giáo dục | Điều chỉnh bổ sung |
|--|--|---|---|--------------------|
| | | sức khoẻ con người. | và cách phòng tránh đơn giản <i>Cách Bảo vệ sức khoẻ, an toàn khi có thời tiết thay đổi hay hiện tượng thời tiết bất thường</i> | |
| 2. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe | | | | |
| <i>d. Trẻ biết một số nguy cơ không an toàn và phòng tránh</i> | | | | |
| 11 | - Trẻ biết : Dao, kéo, búa, đinh, cưa ... là những vật dụng nguy hiểm và nói được mỗi nguy hiểm ở một số ngành nghề. | - Phòng tránh những hành động nguy hiểm: Chơi ở công trình đang xây dựng; không chơi gần cột điện..., những nơi không an toàn : Hồ vôi, cột điện, nhà cao tầng, những nơi đang xây dựng, khu chế biến, khu chăn nuôi ...; những vật dụng nguy hiểm đến tính mạng như : Dao, kéo, búa, đinh, cưa ...là những vật dụng nguy hiểm và nói được mỗi nguy hiểm khi đến gần. | * Hoạt động trong ngày - Cho trẻ xem hình ảnh và trò chuyện về những vật dụng nguy hiểm ở 1 số ngành nghề: Dao, kéo, búa, đinh, cưa... là những vật dụng nguy hiểm và mỗi nguy hiểm khi đến gần. - Trẻ xem 1 số hình ảnh làm việc vất vả như cô chú công nhân trèo trên giàn giáo cao làm việc, chú thợ điện trèo trên cột điện làm việc.....rất nguy hiểm Giáo dục trẻ: không leo trèo tường rào, ban công..... - Trò chuyện về tác hại và cách phòng tránh các vật dụng nguy hiểm đến tính mạng. | |
| 12 | Trẻ biết được nguy cơ không an toàn khi ăn uống và phòng tránh: - Biết cười đùa trong khi ăn, uống dễ bị hóc, sặc. - Biết không tự ý uống thuốc; - Biết ăn thức ăn có mùi ôi, dễ bị ngộ | - Những hành động nguy hiểm đến tính mạng như: + <i>Không cười đùa trong khi ăn, uống dễ bị hóc sặc....</i> + <i>Không tự ý uống thuốc khi chưa có sự cho phép của người lớn.</i> + <i>Không ăn thức ăn có mùi ôi, dễ bị ngộ độc;</i> | * Hoạt động chơi - GPV: chơi nấu ăn, bán hàng * Hoạt động ăn: Giáo dục trẻ không cười đùa trong khi ăn, uống dễ bị hóc sặc,.. không thức và chơi khuya, <i>không ăn nhiều thức ăn cay, nóng (ô mai cay, mận khô, tương ớt...)</i> | |

| STT | Mục tiêu | Nội dung giáo dục | Hoạt động giáo dục | Điều chỉnh bổ sung |
|--|---|---|---|--------------------|
| | độc, không tốt cho sức khỏe. | <i>không tốt cho sức khỏe.</i> | - Giáo dục trẻ không tự ý uống thuốc và thức ăn có mùi ôi, dễ bị ngộ độc, không tốt cho sức khỏe. | |
| 15 | - Trẻ nhận biết được các dạng thiên tai thường xảy ra nơi trẻ sinh sống. | - Giông sét; mưa đá, động đất, gió lốc, băng tuyết. | <p>* Hoạt động đón trả trẻ.</p> <p>- Cho trẻ xem tranh ảnh, vi deo về 1 số dạng thiên tai thường gặp: Cho trẻ gọi tên, nói đặc điểm, hậu quả ...của các dạng thiên tai.giáo dục trẻ: Trời giông sét không đi ra ngoài, không cầm đồ bằng sắt trên tay, không sử dụng điện thoại nếu không sẽ bị sét đánh(Giật) chết người...</p> <p>* HĐ chơi ngoài trời:</p> <p>- Cho trẻ làm 1 số thí nghiệm về 1 số loại thiên tai (Tạo lốc xoáy trong nước, ...)</p> | |
| II. Lĩnh vực phát triển nhận thức | | | | |
| 1. Khám phá khoa học | | | | |
| <i>c. Trẻ biết thể hiện hiểu biết về đối tượng bằng các cách khác nhau</i> | | | | |
| 23 | Trẻ biết thể hiện hiểu biết về sản phẩm và dụng cụ 1 số nghề qua hoạt động chơi, âm nhạc và tạo hình... | - Thể hiện một số hiểu biết về sản phẩm và dụng cụ 1 số nghề qua hoạt động chơi, âm nhạc và tạo hình... | <p>* Hoạt động trong ngày:</p> <p>- Trẻ kể một số hiểu biết của trẻ về nghề truyền thống của địa phương (dệt thổ cẩm.....) nghề xây dựng, nghề sản xuất...cho cô và các bạn cùng nghe.</p> <p>* Hoạt động chơi:</p> <p>+ TCM: Chạy nhanh lấy đúng tranh</p> <p>- GNT: Hát các bài hát</p> | |

| STT | Mục tiêu | Nội dung giáo dục | Hoạt động giáo dục | Điều chỉnh bổ sung |
|--|--|---|--|--------------------|
| | | | về nghề (Cháu yêu cô chú công nhân, Cháu thương chú bộ đội, Lớn lên cháu lái máy cày) + Vẽ, xé dán ... dụng cụ, sản phẩm của nghề trẻ yêu thích. | |
| 2. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán | | | | |
| <i>e) Trẻ nhận biết vị trí trong không gian và định hướng thời gian.</i> | | | | |
| 24 | Trẻ biết quan tâm đến các con số từ 1 – 8 thích nói về số lượng 1 – 8 và đếm, hỏi: bao nhiêu? đây là mấy?... | - Quan tâm đến chữ số 1 - 8, số lượng như thích đếm các đồ dùng gia đình, hỏi: "Bao nhiêu?" "Là số mấy?". | *Hoạt động học: - Cùng cố nhận biết số lượng trong phạm vi 8, nhận biết số 8 (Đếm đồ dùng của các nghề trẻ biết trong phạm vi 8 và đặt số tương ứng) * Hoạt động chơi: GHT: Đếm số bàn ghế, số cuốn, liềm, số rô.... và đặt thẻ số tương ứng * Hoạt động chơi: - TC: Thi xem tổ nào nhanh - HDC : Thực hiện vở bé làm quen với toán bài số 8 | |
| | Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 8 và đếm theo khả năng. | - Đếm trên đối tượng trong phạm vi 8 và đếm theo khả năng. | | |
| | Trẻ nhận biết các số từ 1 - 8 và sử dụng các số đó để chỉ số lượng, số thứ tự. | - Các chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 8 | | |
| 25 | Trẻ biết gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 8 và đếm. | - Gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 8 và đếm. | * Hoạt động học: + Tách gộp trong phạm vi 8 (Đếm số đồ dùng, sản phẩm của nghề bé thích (cái mũ, cái áo, cái ba lô, ...) và đặt số tương ứng * Hoạt động chơi - GHT: Đếm số cái mũ, cái áo, cái ba lô, đồ chơi góc HT và tách thành 2 nhóm theo ý thích và đặt thẻ số tương ứng sau đó lại gộp 2 nhóm lại và | |
| | Trẻ biết tách một nhóm đối tượng trong phạm vi 8 thành hai nhóm bằng các cách khác nhau. | - Tách một nhóm đối tượng trong phạm vi 8 thành hai nhóm bằng các cách khác nhau và đếm. | | |

| STT | Mục tiêu | Nội dung giáo dục | Hoạt động giáo dục | Điều chỉnh bổ sung |
|--|---|--|---|--------------------|
| | | | đếm, đặt thẻ. - HĐC: Thực hiện vở bé làm quen với toán | |
| 3. Khám phá xã hội | | | | |
| <i>b) Nhận biết một số nghề phổ biến và nghề truyền thống ở địa phương</i> | | | | |
| 36 | Trẻ biết nói đặc điểm và sự khác nhau của một số nghề. Ví dụ: nói “Nghề nông làm ra lúa gạo, nghề xây dựng xây nên những ngôi nhà mới, nghề dệt thì dệt ra tấm vải để may quần áo...” | - Tên gọi, công cụ, sản phẩm, các hoạt động và ý nghĩa của các nghề phổ biến, nghề truyền thống của Điện Biên: Đan lát, dệt thổ cẩm... sản phẩm của nghề nông: Gạo tám thơm, sến cù, nếp cẩm ... | <p>* Hoạt động học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trò chuyện về nghề xây dựng - Trò chuyện về một số nghề truyền thống ở địa phương. <p>* Hoạt động chơi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực hành phân biệt đồ dùng, sản phẩm theo nghề gắn gũi trẻ - Trò chơi: Thi xem tổ nào nhanh, ... - TCM: Người chăn nuôi giỏi, người đưa thư, cửa hàng bán hoa. - HĐ chơi NT: QS vườn rau, phân loại đồ dùng (sản phẩm) các nghề... Trải nghiệm: Bó rơm, trồng rau ... TCTV: Bé bó rơm, xới đất, trồng rau.... <p>* Hoạt động chiều:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trò chuyện với trẻ về nghề truyền thống ở địa phương(dệt thổ cẩm, đan....) | |
| <i>c. Nhận biết một số lễ hội và danh lam thắng cảnh</i> | | | | |
| 37 | Trẻ biết nói tên và kể được một số hoạt động nổi bật của ngày thành lập quân đội nhân dân việt nam 22/12 | - Hoạt động nổi bật của ngày thành lập quân đội nhân dân việt nam 22/12. | <p>* HĐ đón trả trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trải nghiệm về ngày 22/ 12 - Cho trẻ xem vi deo và trò chuyện về các HĐ trong ngày thành lập quân đội nhân dân việt nam 22/12 <p>* Hoạt động chơi.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GNT: Trẻ làm bưu | |

| STT | Mục tiêu | Nội dung giáo dục | Hoạt động giáo dục | Điều chỉnh bổ sung |
|---|--|--|--|--------------------|
| | | | thiếp chúc mừng các chú bộ đội nhân ngày 22/12 | |
| III. Phát triển ngôn ngữ | | | | |
| 1. Nghe hiểu lời nói | | | | |
| 2. Sử dụng lời nói trong cuộc sống hàng ngày | | | | |
| 41 | <p>- Trẻ biết sử dụng các từ chỉ hoạt động, đặc điểm,... phù hợp với ngữ cảnh.</p> <p>- Trẻ người dân tộc thiểu số sử dụng đúng từ ngữ và câu bằng tiếng Việt trong giao tiếp hàng ngày.</p> | <p>- Phát âm các tiếng có phụ âm đầu, phụ âm cuối gần giống nhau và các thanh điệu.</p> <p>- Tăng cường tiếng Việt cho trẻ dân tộc.</p> | <p>* Hoạt động đón trả trẻ.</p> <p>- Cô cho trẻ đọc các bài thơ, câu chuyện trong chủ đề “ Một số nghề bé yêu – ngày 22/12” có tiếng phụ âm đầu, phụ âm cuối gần giống nhau và các thanh điệu(Thơ: Chiếc cầu mới , Chú bộ đội hành quân trong mưa, đồng dao: dích dắc dích dắc.. truyện: Cây rau của thỏ út.)</p> <p>- Chú trọng các trẻ dân tộc tăng cường cho trẻ nói tiếng việt qua việc cho trẻ đọc thơ, kể chuyện và giao tiếp trò chuyện với bạn với cô bằng tiếng việt</p> <p>* TCTV: Dệt thổ cẩm, khung dệt, com lam,Trồng rau, cà ruộng, cây lúa...</p> | |
| | <p>Trẻ biết dùng được câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định, câu mệnh lệnh ...trong chủ đề nghề nghiệp - Ngày 22/12.</p> | <p>- Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân rõ ràng, dễ hiểu bằng các câu đơn, câu ghép câu khẳng định, câu phủ định, câu mệnh lệnh khác nhau.</p> <p>- Biết trả lời các câu hỏi về nguyên nhân, so sánh: Bác sĩ và cô y tá làm công việc gì giống</p> | <p>* Hoạt động chơi ngoài trời.</p> <p>- TC với trẻ để trẻ nghe, hiểu nội dung các câu đơn, câu mở rộng về các loại cây về các ngành nghề trong xã hội mà trẻ thích.</p> <p>- Trò chuyện với trẻ về thái độ lễ phép, lắng nghe ý kiến của các cô,</p> | |

| STT | Mục tiêu | Nội dung giáo dục | Hoạt động giáo dục | Điều chỉnh bổ sung |
|-----|---|--|---|--------------------|
| | | <p>nhau ? Tại sao phải yêu quý bác nông dân ? ...</p> <p>- Biết đặt câu hỏi: Vì sao khi ốm phải đi khám bệnh và uống thuốc ? Bác nông dân trồng lúa như thế nào ? Chú công nhân XD xây nhà bằng dụng cụ gì ? ...</p> | <p>chú...; không ngắt lời khi các cô chú đang nói chuyện</p> <p>- Tự đặt câu hỏi và trả lời câu hỏi của cô giáo khi trò chuyện về các nghề trong xã hội.</p> <p>- <i>Lồng ghép học tập và làm theo lời bác: Trẻ yêu quý tất cả các nghề trong XH, có thái độ quý trọng tất cả các nghề, không phân biệt đối xử với nghề nào vì nghề nào cũng mang lại lợi ích cho XH và đều đáng trân trọng, Trẻ nâng lưu giữ gìn sản phẩm của các nghề, giúp đỡ những người lao động xung quanh bằng những việc vừa sức.</i></p> <p>* Hoạt động chơi: Góc phân vai, xây dựng</p> | |
| 42 | <p>- Trẻ biết đọc diễn cảm bài thơ, ca dao, đồng dao.....trong chủ đề nghề nghiệp - Ngày 22/12.</p> | <p>- Đọc thơ: Chiếc cầu mới.</p> <p>- Đồng dao: Tay đẹp.</p> <p>- Ca dao: Ríc ríc rắc rắc.</p> <p>- TCDG: Bịt mắt bắt dê, ô ăn quan.</p> <p>- Nghe các bài hát dân ca: Ngày mùa vui, đi cấy.</p> <p>+ Câu đố trong chủ đề phù hợp với độ tuổi.</p> | <p>* Hoạt động học:</p> <p>- Đọc thơ: Chiếc cầu mới.</p> <p>TCTV: Tu tu, xinh xinh, lộp bộp...</p> <p>* Hoạt động chiều:</p> <p>- Đọc đồng dao: Tay đẹp.</p> <p>- Ca dao: Ríc ríc rắc rắc.</p> <p>- TCDG: Bịt mắt bắt dê, ô ăn quan.</p> <p>- Nghe các bài hát dân ca: Ngày mùa vui, đi cấy.</p> <p>- Giải câu đố về chủ đề trong chủ đề nghề nghiệp - Ngày 22/12.</p> | |

| STT | Mục tiêu | Nội dung giáo dục | Hoạt động giáo dục | Điều chỉnh bổ sung |
|---|--|--|---|--------------------|
| 43 | Trẻ biết kể có thay đổi một vài tình tiết như thay tên nhân vật, thay đổi kết thúc, thêm bớt sự kiện... trong nội dung truyện: Cây rau của thỏ út. | - Kể lại truyện: Cây rau của thỏ út đã được nghe theo trình tự. | <p>* Hoạt động học:</p> <p>- Truyện: “Cây rau của thỏ út”</p> <p>* Hoạt động chơi:</p> <p>GHT: Trẻ xem tranh và kể lại truyện: Cây rau của thỏ út</p> | |
| 45 | - Trẻ biết điều chỉnh giọng nói phù hợp với ngữ cảnh. | - Nói và thể hiện cử chỉ, điệu bộ, nét mặt phù hợp với yêu cầu, hoàn cảnh giao tiếp. | <p>* Hoạt động ăn ngủ:</p> <p>Trẻ điều chỉnh giọng nói không làm ảnh hưởng đến người khác</p> <p>* Hoạt động chơi</p> <p>- Chơi đóng vai: Gia đình, bác sỹ, bán hàng, đầu bếp...</p> | |
| 3. Làm quen với việc đọc - viết | | | | |
| 48 | - Trẻ nhận dạng được các chữ u, ư trong bảng chữ cái TV | - Nhận dạng các chữ cái u, ư | <p>* Hoạt động học:</p> <p>- LQCC: u, ư</p> <p>* Hoạt động chơi</p> <p>- Chơi ở góc HT</p> <p>- Tìm chữ cái u, ư theo hiệu lệnh của cô</p> <p>- Xem tranh về CD gia đình, dưới tranh có từ chứa chữ cái u, ư</p> | |
| 49 | - Trẻ biết tô, đồ các nét chữ u, ư sao chép một số kí hiệu, chữ cái tên của mình. | - Tập tô, tập đồ các nét của chữ cái u, ư | <p>* Hoạt động học.</p> <p>- Tập tô chữ cái u, ư</p> <p>- Thực hiện vở vở tập tô</p> <p>- Nhận biết chữ hoa và chữ thường.</p> <p>* Hoạt động chơi:</p> <p>- TCVCC: Bé xếp chữ cái, vẽ chữ cái u, ư trên sân, bảng.</p> | |
| IV. Phát triển tình cảm kỹ năng xã hội | | | | |
| 1. Thể hiện ý thức bản thân | | | | |
| 50 | Trẻ nói được điều bé thích, không thích., những việc bé làm được và việc gì bé không làm được. | <p>- Sở thích, khả năng của bản thân</p> <p>- Thực hiện công việc được giao (trực nhật, xếp dọn đồ chơi...).</p> | <p>* Hoạt động học:</p> <p>- TCXH: Dạy trẻ cách yêu thương</p> <p>* Hoạt động lao động:</p> | |

| STT | Mục tiêu | Nội dung giáo dục | Hoạt động giáo dục | Điều chỉnh bổ sung |
|--|---|--|--|--------------------|
| | | - Mạnh dạn, tự tin bày tỏ ý kiến. | - Cho trẻ làm công việc trực nhật xếp ĐD ĐC đúng nơi qui định khi học xong, kê bàn ghế trước và sau khi ăn xong ... - Sắp xếp kê chỗ ngủ... | |
| 2. Thể hiện sự tự tin tự lực | | | | |
| 51 | Trẻ cố gắng tự hoàn thành công việc được giao. | - Thực hiện công việc được giao (trực nhật, xếp dọn đồ chơi...). | <p>* Hoạt động chơi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực hành: Kể về những việc bé làm để giúp đỡ cô giáo, bố mẹ. <p>* Hoạt động ăn:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực hành cất đồ dùng để ăn, để uống vào nơi quy định <p>* Hoạt động lao động:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bé làm trực nhật kê bàn ghế, dát giường... | |
| 3. Nhận biết và thể hiện cảm xúc, tình cảm với con người, sự vật, hiện tượng xung quanh | | | | |
| 52 | - Trẻ có thể nhận biết được một số trạng thái cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên, xấu hổ qua tranh; qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói của người khác | - MQH giữa hành vi của trẻ và cảm xúc của người khác. | <p>* Hoạt động học:</p> <ul style="list-style-type: none"> -TCXH: Dạy trẻ cách yêu thương <p>* Hoạt động chơi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - HĐG: Chơi nấu ăn, bán hàng... - Trải nghiệm biểu lộ cảm xúc - Trò chuyện xem tranh ảnh, video một số cảm xúc - Xem video và trò chuyện với trẻ về cách an ủi và chia vui với bạn bè. - Bé quan tâm, yêu thương, chia sẻ cảm thông với các bạn nhỏ có hoàn cảnh khó khăn. | |

| STT | Mục tiêu | Nội dung giáo dục | Hoạt động giáo dục | Điều chỉnh bổ sung |
|--|---|---|---|--------------------|
| 4. Hành vi và quy tắc ứng xử xã hội | | | | |
| 56 | Trẻ thực hiện được một số quy định ở nơi công cộng: Không làm ồn nơi công cộng. | - Một số quy nơi công cộng (Không làm ồn nơi công cộng) | <p>* Các hoạt động trong ngày:</p> <p>Thông qua xem tranh ảnh, băng hình tình huống giao tiếp giúp trẻ nhận ra 1 số quy định nơi công cộng: Trẻ không nói chuyện to, không la hét ở sân trường, ngoài đường, công viên, nơi đông người....</p> | |
| 58 | - Trẻ biết tìm cách để giải quyết mâu thuẫn (dùng lời, nhờ sự can thiệp của người khác, chấp nhận nhường nhịn). | <p>- Quan tâm, chia sẻ, giúp đỡ bạn.</p> <p>- Lắng nghe ý kiến của người khác, sử dụng lời nói, cử chỉ, lễ phép lịch sự</p> | <p>* Hoạt động trong ngày</p> <p>- Thông qua xem tranh ảnh, băng hình tình huống giao tiếp giúp trẻ có lời nói, cử chỉ, lễ phép lịch sự với các cô, chú, bác ... làm ở các nghề khác nhau. Như trẻ nói lời cảm ơn, xin lỗi, khoanh tay chào người lớn....</p> <p>- Trẻ giúp bạn hoặc cô giáo sắp xếp đồ dùng, đồ chơi, kê bàn ăn...</p> | |
| 5. Quan tâm đến môi trường | | | | |
| 60 | Trẻ biết nhắc nhở người khác giữ gìn, bảo vệ môi trường (không xả rác bừa bãi, bẻ cành, hái hoa...). | - Nhận xét và tỏ thái độ với hành vi “đúng”- “sai”, “tốt” - “xấu”. | <p>* HĐ trong ngày:</p> <p>- Thông qua xem tranh ảnh, băng hình tình huống giao tiếp giúp trẻ nhận biết được các hành vi “đúng” - “sai”, “tốt” - “xấu” và biết nhắc nhở người khác giữ gìn, bảo vệ môi trường (không xả rác bừa bãi, bẻ cành, hái hoa...).</p> <p>* HĐ lao động:</p> <p>- Thực hành nhặt rác, nhổ cỏ... ở sân trường.</p> | |

| STT | Mục tiêu | Nội dung giáo dục | Hoạt động giáo dục | Điều chỉnh bổ sung |
|---|---|--|--|--------------------|
| V. Phát triển thẩm mỹ | | | | |
| 1. Cảm nhận và thể hiện cảm xúc trước vẻ đẹp thiên nhiên cuộc sống và các TPNT | | | | |
| 62 | - Trẻ có thể tán thưởng, tự khám phá, bắt chước âm thanh, dáng điệu và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình khi xem tranh, ảnh, về một số ngành nghề. | Thể hiện thái độ, tình cảm khi nghe âm thanh gợi cảm, các bài hát, bản nhạc và ngắm nhìn tranh, ảnh, về các nghề gần gũi trẻ. | <p>* Hoạt động chơi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ nghe các bài hát, bản nhạc về các nghề gần gũi và ngắm nhìn cảm nhận được các vẻ đẹp của các sản phẩm, đồ dùng, dụng cụ của các nghề (Nhà cao tầng, tấm vải thổ cẩm...), tác phẩm nghệ thuật của chủ đề - Chơi ngoài trời: Ngắm nhìn vẻ đẹp của cây cối thời tiết... - Góc NT: Vẽ, xé dán, nặn... đồ dùng, sản phẩm của các nghề. | |
| 63 | Trẻ biết chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa phù hợp) theo bài hát, bản nhạc. Thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe và kể câu chuyện trong chủ đề nghề nghiệp - Ngày 22/12. | <ul style="list-style-type: none"> - Nghe và nhận biết các thể loại âm nhạc khác nhau: Bài ca xây dựng, hạt gạo làng ta, đi cấy. - Nghe và nhận ra sắc thái (vui, buồn, tình cảm tha thiết) của các bài hát, bản nhạc: Bài ca xây dựng, hạt gạo làng ta, đi cấy. | <p>* Hoạt động học</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghe hát: Bài ca xây dựng, hạt gạo làng ta, đi cấy. - Văn học Nghe đọc thơ: " Chiếc cầu mới." TCTV: "Xình xịch, hớn hờ" <p>*Hoạt động chơi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đồng dao: Tay đẹp. - Ca dao: Ríc ríc rắc rắc. - Cho trẻ nghe băng, hát cho trẻ nghe, xem video bài hát: Bài ca xây dựng, hạt gạo làng ta, đi cấy. | |
| 2. Một số kỹ năng trong hoạt động âm nhạc và tạo hình | | | | |
| 65 | Trẻ biết hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình | - Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát: Lớn lên cháu lái máy | <p>* Hoạt động học</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dạy hát: Lớn lên cháu lái máy cày, đi cấy. | |

| STT | Mục tiêu | Nội dung giáo dục | Hoạt động giáo dục | Điều chỉnh bổ sung |
|-----|--|---|--|--------------------|
| | cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ... trong chủ đề nghề nghiệp - Ngày 22/12. | cày, đi cấy. | * Hoạt động chơi: - Góc âm nhạc: Hát bài lớn lên cháu lái máy cày, đi cấy. | |
| 66 | Trẻ vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo các loại tiết tấu) trong chủ đề nghề nghiệp - Ngày 22/12. | - Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu của các bài hát: Cháu yêu cô chú công nhân, lớn lên cháu lái máy cày.. - Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp, tiết tấu bằng dụng cụ âm nhạc sẵn có ở địa phương: Đá, ống tre, ống nứa.... + DVD: Cháu yêu cô chú công nhân + VDTN: Lớn lên cháu lái máy cày. | * Hoạt động học - DVD: Cháu yêu cô chú công nhân - VDTN: Lớn lên cháu lái máy cày. * Hoạt động chơi: - TCÂN: Ai nhanh nhất, cảm thụ tiết tấu nhanh, chậm. | |
| 67 | Trẻ biết phối hợp và lựa chọn các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu thiên nhiên để tạo ra quà tặng chú bộ đội. | + Lựa chọn, phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên, phế liệu để tạo ra quà tặng chú bộ đội. + Tìm kiếm, lựa chọn các dụng cụ, nguyên vật liệu phù hợp để tạo ra sản phẩm theo ý thích để tặng chú bộ đội | * Hoạt động học: - Tạo hình: + Làm quà tặng chú bộ đội. + Cắt dán đồ dùng nghề xây dựng + Vẽ sản phẩm của nghề nông. - Cho trẻ nhận xét bài Cắt dán đồ dùng nghề XD... về cách cắt, cách dán và phết hồ và bố cục bức tranh | |
| 68 | Trẻ phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo thành bức tranh trong chủ đề nghề nghiệp - Ngày 22/12 có màu sắc hài hoà, bố cục cân đối | - Phối hợp các kỹ năng vẽ, nặn, xé dán, xếp hình để tạo ra sản phẩm như: Vẽ sản phẩm của nghề nông, cắt dán đồ dùng nghề xây dựng....có màu sắc, kích thước, hình dáng, đường nét và bố cục. | * Hoạt động chơi. - Trẻ chơi góc NT: Vẽ, cắt, xé dán ... về dụng cụ, sản phẩm các nghề bé yêu thích | |
| 69 | Trẻ biết phối hợp các kỹ năng xé dán để tạo thành bức tranh trong chủ đề nghề | | | |

| STT | Mục tiêu | Nội dung giáo dục | Hoạt động giáo dục | Điều chỉnh bổ sung |
|--|---|--|--|--------------------|
| | ngiệp - Ngày 22/12 có bố cục cân đối.. | | | |
| 70 | Trẻ biết phối hợp các kỹ năng nặn để tạo thành sản phẩm trong chủ đề nghề nghiệp – Ngày 22/12 có bố cục cân đối.. | | | |
| 72 | Trẻ biết nhận xét các sản phẩm tạo hình trong chủ đề nghề nghiệp - Ngày 22/12 về màu sắc, hình dáng, bố cục | - Nhận xét sản phẩm tạo hình trong chủ đề gia đình, ngày hội cô giáo về màu sắc, hình dáng/ đường nét và bố cục. | | |
| 3. Thể hiện sự sáng tạo khi tham gia các hoạt động nghệ thuật | | | | |
| 73 | Trẻ có thể gõ đệm bằng dụng cụ theo tiết tấu tự chọn | + Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp, tiết tấu | * Hoạt động chơi - Góc nghệ thuật: Trẻ sử dụng dụng cụ âm nhạc khác nhau trong các bài hát thuộc CD | |
| 75 | Trẻ biết đặt tên cho sản phẩm tạo hình. | Đặt tên cho sản phẩm của mình. | * Hoạt động học: - Tạo hình: + Cắt dán đồ dùng nghề xây dựng + Vẽ sản phẩm của nghề nông. * Hoạt động chơi: - Góc NT: Tô, vẽ, cắt dán dụng cụ và sản phẩm một số nghề. | |
| Tổng: 37 mục tiêu | | | | |

Mường Pôn, ngày 21 tháng 11 năm 2024

CHUYÊN MÔN KÝ DUYỆT

TỔ TRƯỞNG

NGƯỜI XÂY DỰNG KH

Nguyễn Thị Thu Trang

Lò Thị Minh Thương

Lò Thị Loan